

Bản án số: 261/2020/HS-ST

Ngày 24-11-2020

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU  
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Thu Nga

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Tám

Ông Đặng Song Hoàn

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Nguyên – Thư ký của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Tuyền - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 279/2020/HSST ngày 22 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 300/2020/QĐXX-HS ngày 10 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

**Võ Thanh T**, sinh ngày 05-8-2002 tại Bà Rịa – Vũng Tàu; Hộ khẩu thường trú: tổ B, KP T, TT Sóc Sơn, H. Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang; Chỗ ở: Không cố định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 6/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Cha: Võ Thành V, sinh năm 1974; Mẹ: Nguyễn Thị Mỹ H, sinh năm 1973; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị bắt: Ngày 08 tháng 6 năm 2020, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Vũng Tàu (Có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Đinh Thị Quý – Luật sư – Đoàn Luật sư tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Thành Kh, sinh năm 2000; Địa chỉ: ấp B, xã B, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang (Vắng mặt tại phiên tòa).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 08-6-2020, tại trước địa chỉ H33 khu A , Phường H, TP.Vũng Tàu, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an TP. Vũng Tàu phối hợp với Công an phường H, TP.Vũng Tàu phát hiện bắt quả tang Võ Thanh T đang có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy (Ketamine) để bán cho con nghiện.

Quá trình điều tra, Võ Thanh T khai nhận: Số ma túy bị cơ quan chức năng thu giữ là của T. T mua của một người đàn ông tên Q (không rõ lai lịch) với giá 4.700.000 đồng về sử dụng dần và bán lại cho các con nghiện để kiếm lời. Ngoài ra, T khai nhận trước đây T đã nhiều lần bán ma túy và thu lời khoảng 10.000.000 đồng.

Tại Bản kết luận giám định số 256/GĐMT - PC09(Đ2) ngày 16 tháng 6 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, kết luận:

Mẫu chất bột màu trắng chứa trong 01 (một) gói nylon hàn kín được niêm phong trong phong bì màu trắng gửi đến giám định có khối lượng 1,8981 gam, là ma túy, loại Ketamine.

Năm viên nén màu tím, hình chiếc khiên, mẫu A2 không tìm thấy thành phần các chất ma túy thường gặp, tổng khối lượng 2,3541 gam. Mẫu có chứa Dextromethorphan.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng:

- Cơ quan chức năng thu giữ của Võ Thanh T: 01 gói nylon hàn kín bên trong có chứa tinh thể màu trắng, qua giám định có tổng khối lượng 1,8981 gam, là ma túy loại Ketamine; 05 viên nén hình chiếc khiên màu tím qua giám định không tìm thấy thành phần các chất ma túy thường gặp, tổng khối lượng 2,3541 gam, có chứa Dextromethorphan; 01 điện thoại di động OPPO màu tím, số Imel: 8638800409981376; 01 xe mô tô hiệu Vario màu đen BKS: 67D1- 982.64, SK: 5111KK421093, SM: E1420646 và 2.000.000 đồng;

- Đối với chiếc xe mô tô hiệu Vario màu đen BKS: 67D - 98264, SK: 5111KK421093, SM: E1420646 là xe của anh Nguyễn Thành Kh (sinh năm 2000; nơi cư trú: ấp B, xã B, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang) đứng tên chủ sở hữu. Anh Kh cho T mượn để sử dụng và không biết T sử dụng chiếc xe trên làm phương tiện phạm tội.

Tất cả vật chứng và các tài sản trên được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP Vũng Tàu chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự TP.Vũng Tàu quản lý, chờ xử lý.

Bản cáo trạng số 215/CT-VKSTPVT ngày 03-9-2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố Võ Thanh T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa ngày 22-9-2020, Hội đồng xét xử đã Quyết định hoãn phiên tòa và trả hồ sơ cho Viện kiểm sát để yêu cầu điều tra bổ sung làm rõ về những lần bị cáo đã bán ma túy trước khi bị bắt quả tang.

Tại Quyết định số 158/VKS-KSĐT ngày 19-10-2020, Viện kiểm sát nhân dân TP. Vũng Tàu giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo Bản cáo trạng 215/CT-VKSTPVT ngày 03-9-2020.

Tại phiên tòa hôm nay: Bị cáo khai nhận chỉ bán ma túy một lần thì bị bắt quả tang như đã nêu trên. Nhưng do trong quá trình điều tra và tại phiên tòa trước bị cáo lo sợ, mất bình tĩnh nên đã khai không đúng về những lần bán ma túy trước đây. Sự thật bị cáo chỉ bán ma túy một lần và bị bắt quả tang.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Võ Thanh T mức án tù 02 (hai) năm đến 03 (ba) năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy là tang vật trong vụ án; Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động OPPO màu tím, số Imel: 8638800409981376; Trả lại cho anh Nguyễn Thành Kh 01 xe mô tô hiệu Vario màu đen BKS: 67D1- 982.64, SK: 5111KK421093, SM: E1420646 và trả lại cho bị cáo T 2.000.000 đồng.

Luật sư bào chữa cho bị cáo thống nhất quan điểm của kiểm sát viên về tội danh, điều luật áp dụng cũng như mức hình phạt đối với bị cáo. Bị cáo đồng ý với ý kiến của luật sư bào chữa và không có ý kiến tranh luận gì thêm.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, công nhận Viện kiểm sát truy tố đúng tội danh và xin HĐXX xem xét giảm nhẹ một phần mức án.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Vũng Tàu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo và các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 08-6-2020, tại trước địa chỉ H33 khu A, phường H, TP.Vũng Tàu, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an TP. Vũng Tàu phối hợp với Công an Phường H, TP.Vũng Tàu phát hiện bắt quả tang Võ Thanh T đang tàng trữ 1,8981 gam ma túy loại Ketamine. Số ma túy này T tàng trữ nhằm mục đích bán cho con nghiện.

Ban đầu bị cáo khai ngoài lần bị bắt quả tang như trên, bị cáo đã nhiều lần bán ma túy và thu lời khoảng 10.000.000 đồng. Nhưng sau đó bị cáo thay đổi lời khai khẳng định chỉ bán ma túy một lần và bị bắt quả tang.

Ngoài lời khai của bị cáo, không có tài liệu, chứng cứ gì khác thể hiện bị cáo đã bán ma túy nhiều lần và thu lợi 10.000.000 đồng. Do vậy không có cơ sở để xử lý bị cáo về hành vi mua bán ma túy của những lần trước khi bị bắt quả tang.

Như vậy, hành vi bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy được pháp luật hình sự bảo vệ; là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tệ nạn xã hội và tội phạm khác, ảnh hưởng xấu đến trật tự an ninh tại địa phương. Vì vậy, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, áp dụng hình phạt tù có thời hạn tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục cải tạo riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Không có;

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xem xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[5] Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo thuộc trường hợp người từ đủ 16 đến dưới 18 tuổi phạm tội. Ở độ tuổi này mặc dù bị cáo chưa thành niên nhưng theo quy định của pháp luật, bị cáo đã đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, khi lượng hình cần áp dụng Điều 91 và khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự để xem xét cho bị cáo hưởng mức án cho người dưới 18 tuổi phạm tội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập ổn định nên không có khả năng thi hành án phạt bổ sung là hình phạt tiền. Do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Đối với đối tượng tên Q là người bán ma túy cho T do không rõ nhân thân, lai lịch, đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP.Vũng Tàu tiếp tục xác minh, làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Cần tịch thu tiêu hủy 01 gói nylon hàn kín bên trong có chứa tinh thể màu trắng, qua giám định có tổng khối lượng 1,8981 gam, là ma túy loại Ketamine; 05 viên nén hình chiếc khiên màu tím qua giám định không tìm thấy thành phần các chất ma túy thường gặp, tổng khối lượng 2,3541 gam, có chứa Dextromethorphan vì đây là chất nhà nước cầm lưu hành;

- 01 điện thoại di động OPPO màu tím, số Imel: 8638800409981376 bị cáo sử dụng liên lạc mua bán ma túy nên tịch thu sung quỹ Nhà nước;

- 2.000.000 đồng là tiền của bị cáo không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo;

- 01 xe mô tô hiệu Vario màu đen BKS: 67D1- 982.64, SK: 5111KK421093, SM: E1420646 là xe của anh Nguyễn Thành Kh đứng tên chủ sở hữu. Anh Kh cho T mượn để sử dụng. Kh không biết T sử dụng chiếc xe trên làm phương tiện phạm tội nên trả lại cho anh Kh.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố: Bị cáo **Võ Thanh T** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Căn cứ: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1; Điều 38; Điều 91; Khoản 1 Điều 101; Điều 50 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo **Võ Thanh T: 03 (Ba) năm tù**, thời hạn tù tính từ ngày 08 tháng 6 năm 2020.

3. Về xử lý vật chứng và tiền thu lợi bất chính: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 gói nylon hàn kín bên trong có chứa tinh thể màu trắng, qua giám định có tổng khối lượng 1,8981 gam, là ma túy loại Ketamine; 05 viên nén hình chiếc khiên màu tím qua giám định không tìm thấy thành phần các chất ma túy thường gặp, tổng khối lượng 2,3541 gam, có chứa Dextromethorphan (niêm phong số 256/GĐMT-PC09 ngày 16 tháng 6 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu);

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động OPPO màu tím, số Imel: 8638800409981376

- Trả lại cho bị cáo: 2.000.000 đồng;

- Trả lại anh Nguyễn Thành Kh 01 xe mô tô hiệu Vario màu đen BKS: 67D1- 982.64, SK: 5111KK421093, SM: E1420646.

Vật chứng nêu trên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 214/BB.THA và biên lai thu tiền số 0002012 ngày 22-9-2020.

4. Án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 về án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải nộp 200.000 đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV27);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND thành phố Vũng Tàu;
- Công an thành phố Vũng Tàu;
- Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu;
- Nhà tạm giữ Công an thành phố Vũng Tàu;
- Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Thị Thu Nga**